

Số: /BC-UBND

Mai Hoa, ngày tháng 01 năm 2026

BÁO CÁO

Công tác bảo vệ môi trường xã Mai Hoa năm 2025 trên địa bàn xã Mai Hoa

Thực hiện Văn bản số 5167/SNNMT-MT ngày 08/09/2025 về việc thực hiện Báo cáo công tác bảo vệ môi trường. UBND xã Mai Hoa báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. Bối cảnh chung kinh tế - xã hội và các tác động chính đến môi trường

Thông tin chung về phát triển kinh tế - xã hội:

Năm 2025, xã Mai Hoa thực hiện nhiệm vụ trong bối cảnh sắp xếp tổ chức bộ máy chính quyền 02 cấp (xóa bỏ cấp huyện từ 01/7/2025). Tổng giá trị sản xuất các ngành kinh tế là 872.163 triệu đồng (đạt 95% kế hoạch). Tốc độ tăng trưởng giá trị sản phẩm các ngành kinh tế đạt 5,48%. Thu nhập bình quân đầu người đạt 60,1 triệu đồng/người/năm.

Các tác động chính đến môi trường: Hoạt động chăn nuôi gia súc, gia cầm với quy mô hộ gia đình và tập trung (dù có biến động giảm do dịch bệnh) là nguồn phát thải chính. Ngoài ra, chất thải rắn sinh hoạt từ các khu dân cư và bao bì thuốc bảo vệ thực vật từ vùng trồng cây ăn quả tập trung cũng gây áp lực lên môi trường địa phương.

II. Báo cáo công tác bảo vệ môi trường

1. Hiện trạng, diễn biến chất lượng môi trường

Tình hình môi trường trên địa bàn xã cơ bản ổn định. Việc phân loại rác thải tại nguồn được thực hiện tốt với trên 97% hộ dân chấp hành đúng quy định.

Hệ thống thoát nước tại các khu dân cư đã được cải thiện đáng kể thông qua việc nạo vét định kỳ.

2. Tình hình và kết quả thực hiện công tác bảo vệ môi trường

2.1. Ban hành các văn bản hướng dẫn, quy chế, quy ước, hương ước về bảo vệ môi trường:

UBND xã đã xây dựng khung kế hoạch giữ vững tiêu chí xã Nông thôn mới nâng cao và hướng tới xã nông thôn mới kiểu mẫu, trong đó chú trọng các chỉ tiêu về môi trường.

UBND xã đã ban hành Công văn số 444/UBND-KT ngày 28/8/2025 về việc phát động phong trào toàn dân chung tay bảo vệ môi trường.

2.2. Tổ chức thực hiện các quy định pháp luật, kết quả thanh tra, kiểm tra, thủ tục hành chính về bảo vệ môi trường.

Thường xuyên theo dõi tổ chức thực hiện Luật Bảo vệ môi trường và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn mới nhất. Tổ chức các buổi tập huấn cho nhân

viên về trách nhiệm BVMT và các hình thức xử phạt nếu vi phạm. Khi có kết luận thanh tra, việc xử lý dứt điểm các sai phạm là ưu tiên hàng đầu để tránh bị đình chỉ hoạt động hoặc tăng mức phạt.

2.3. Tuyên truyền, giáo dục về bảo vệ môi trường:

a. UBND xã Mai Hoa đã phát động phong trào toàn dân chung tay bảo vệ môi trường, tham gia tổng vệ sinh môi trường đồng loạt vào ngày 29/8/2025 để chào mừng Kỷ niệm 80 năm Quốc khánh 02/9. Đẩy mạnh truyền thông, nâng cao ý thức, trách nhiệm của mỗi người dân trong việc bảo vệ môi trường; tuyên truyền, vận động nhân dân cam kết và tự nguyện, tích cực giữ gìn vệ sinh môi trường trong nhà, ngoài ngõ, khu dân cư, khu vực công cộng, không xả, vứt rác bừa bãi, đổ rác đúng nơi, đúng thời gian quy định.

b. Chỉ đạo, huy động các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn, trong đó Đoàn thanh niên, Hội phụ nữ, Hội cựu chiến binh, Hội nông dân... làm nòng cốt để tổ chức, hướng dẫn, người dân phân loại rác tại nguồn và tuyên truyền vận động nhân dân tham gia công tác bảo vệ môi trường.

c. Rà soát, bố trí các địa điểm tập kết rác, thùng rác công cộng, trang thiết bị, phương tiện thu gom, vận chuyển rác thải phù hợp tại khu dân cư, trường học, khu vui chơi, giải trí,...;

Hàng tuần Ủy ban nhân dân xã đã có các bài tuyên truyền về việc phân loại rác, xử lý rác thải phát trên loa truyền thanh của xã và tổ chức tuyên truyền lồng ghép tại các cuộc họp của các chi hội, chi đoàn.

2.4. Kiểm soát nguồn ô nhiễm

- Xã Mai Hoa là khu vực nông thôn miền núi không có các khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp, làng nghề nên không có hệ thống xử lý nước thải tập trung. Không có các cơ sở sản xuất, kinh doanh có trạm quan trắc tự động, liên tục, truyền dữ liệu về Sở Nông nghiệp và Môi trường.

2.5. Quản lý chất thải và phế liệu

a) Quản lý chất thải rắn sinh hoạt (CTRSH)

- *Phát sinh, thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH:*

+ Khối lượng CTRSH phát sinh trên địa bàn trong năm (1185.5 tấn/năm, tương đương với 3.25 tấn/ngày).

- *Hiện trạng hạ tầng xử lý CTRSH:*

+ Tổng số cơ sở xử lý CTRSH trên địa bàn; Hiện cơ sở xử lý CTRSH trên địa bàn trước năm 2024 trước khi chưa sáp nhập xã trên địa bàn xã Đức Lĩnh, và Ân Phú cũ có hai bãi tập kết rác nhưng đến nay các điểm tập kết rác nay đã được đóng cửa không còn hoạt động nên việc xử lý rác thải sinh hoạt đều được hợp tác xã môi trường đưa về bãi xử lý rác tập trung Vũ Quang thuộc xã Thượng Đức;

+ Số lượng khu/bãi chôn lấp CTRSH đang hoạt động: Hiện nay trên địa bàn xã không còn khu xử lý rác thải nào hoạt động.

+ Số lượng khu/bãi chôn lấp CTRSH dừng hoạt động hoặc đóng cửa. Trên địa bàn xã đã có hai bãi trung chuyển CTSSH đóng cửa và đã được lý môi trường đúng với quy định.

+ Số lượng khu/bãi, tỷ lệ (%) khu/bãi chôn lấp không hợp vệ sinh trên địa bàn đã được cải tạo, phục hồi đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường theo quy định: Trên địa bàn xã có 2 bãi xử lý rác thải được cải tạo phục hồi đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường theo quy định.

+ Số lượng, tỷ lệ (%) cơ sở đốt CTRSH thu hồi năng lượng; số lượng, tỷ lệ (%) cơ sở đốt CTRSH không thu hồi năng lượng; Trên địa bàn xã không có cơ sở đốt chất thải rắn sinh hoạt để thu hồi năng lượng và không thu hồi năng lượng.

+ Số lượng, tỷ lệ (%) cơ sở sản xuất mùn hoặc phân compost từ CTRSH đang hoạt động trên địa bàn; Địa bàn xã mai hoa là địa bàn đồi núi với tổng dân số mười nghìn người nên lượng CTRSH không lớn do đó không có nhà đầu tư nào đầu tư khu xử lý rác thải lấy mùn làm phân bón từ CTRSH;

+ Số lượng, tỷ lệ (%) cơ sở xử lý chất thải công kênh từ CTRSH đang hoạt động trên địa bàn; Trên địa bàn xã không có cơ sở thu mua phế liệu, cũng không có cơ sở chế biến, xử lý chất thải công kênh trên địa bàn hoạt động.

+ Số lượng, tỷ lệ (%) cơ sở xử lý CTRSH bằng phương pháp khác đang hoạt động trên địa bàn (ghi rõ phương pháp: ví dụ phương pháp khí hoá); Trên địa bàn xã không có cơ sở xử lý CTRSH nào hoạt động.

+ Số lượng Trạm trung chuyển CTRSH, công suất của từng trạm trung chuyển CTRSH (tấn/năm). Trên địa bàn xã hiện nay không có trạm trung chuyển CTRSH được người dân đóng báo, bì tập kết ở các điểm tập kết rác tại các trục đường giao thông vào ngày 2 ngày (4 chuyến) trong tuần để HTXMT chở rác đi bãi rác tập trung Vũ Quang thuộc xã Thượng Đức.

-Phương pháp xử lý CTRSH:

+ Khối lượng (... tấn/năm), tỷ lệ (%) CTRSH thuộc nhóm chất thải có khả năng tái chế, tái sử dụng được thu gom trên địa bàn trong năm; CTRSH hoạt động trên địa bàn xã đa số đã được người dân phân loại tại hộ gia đình những loại rác thải có thể tái chế người dân bán cho các thương lái thu mua phế liệu ở các xã lân cận, còn các loại CTRSH không tái chế được đều được HTXMT Vũ Quang thu gom chở đi xử lý tại bãi rác tập trung Vũ Quang thuộc xã Thượng Đức;

+ Khối lượng (... tấn/năm), tỷ lệ (%) CTRSH được sử dụng làm thức ăn chăn nuôi; khối lượng (... tấn/năm), tỷ lệ (%) CTRSH được sử dụng để sản xuất mùn hoặc phân compost trên địa bàn trong năm; CTRSH trên địa bàn được hợp tác xã Môi trường Vũ Quang đưa vào khu xử lý rác tập trung Vũ Quang thuộc xã Thượng Đức để xử lý vì không cơ sở chế biến CTRSH để dùng làm phân bón.

+ Khối lượng (... tấn/năm), tỷ lệ (%) CTRSH được xử lý bằng phương pháp chôn lấp trực tiếp, bao gồm: Khối lượng (... tấn/năm), tỷ lệ (%) CTRSH được chôn lấp hợp vệ sinh; khối lượng (... tấn/năm), tỷ lệ (%) CTRSH được chôn lấp không hợp vệ sinh; 97% khối lượng CTRSH đều được đưa đi xử lý tại

khu xử lý rác tập trung Vũ Quang thuộc xã Thượng Đức để xử lý đúng theo quy định

b) Quản lý chất thải rắn công nghiệp thông thường (CTRCNTT)

- CTRCNTT: Tổng khối lượng CTRCNTT phát sinh trên địa bàn; khối lượng CTRCNTT được thu gom để tái sử dụng, tái chế; khối lượng CTRCNTT được tiêu hủy (đốt, chôn lấp...) Mai hoa là một xã miền núi người dân chủ yếu sống bằng nghề sản xuất nông nghiệp và dịch vụ buôn bán nhỏ lẻ, trên địa bàn không có làng nghề sản xuất tiểu thủ công nghiệp, khu công nghiệp nên không có rác thải công nghiệp phát sinh trên địa bàn.

- Các khu xử lý CTR tập trung trên địa bàn (nếu có), trong đó nêu rõ các cơ sở xử lý chất thải và loại chất thải xử lý (nếu trường hợp xử lý cả CTRSH, CTRCNTT, thì chỉ cần báo cáo trong phần CTRCNTT). Trên địa bàn không có khu xử lý CTR tập trung.

c) Quản lý chất thải nguy hại (CTNH)

Chất thải nguy hại trên địa bàn chủ yếu là chất thải y tế và bao bì thuốc bảo vệ thực vật, được xử lý theo hình thức xử lý tại chỗ (đốt bỏ).

d) Quản lý phế liệu nhập khẩu làm nguyên liệu sản xuất;

Trên địa bàn không có các cơ sở nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu sản xuất.

d) Tổng hợp số liệu về công tác quản lý chất thải và phế liệu tại Phụ lục II kèm theo;

2.6. Xử lý ô nhiễm, cải thiện chất lượng môi trường;

Trên địa bàn có một cơ sở khai thác khoáng sản và đã thực hiện ký quỹ môi trường. Trên địa bàn chưa có hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung

2.7. Phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường

Trên địa bàn không có sự cố môi trường, các phản ánh, kiến nghị của tổ chức và cá nhân về ô nhiễm môi trường trên địa bàn được tiếp nhận và kiểm tra xử lý theo quy định.

2.8. Báo cáo kết quả thực hiện việc di dời dân cư sinh sống trong khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp (nếu có) theo lộ trình chuyển đổi các làng nghề thành cụm công nghiệp, khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung được UBND cấp tỉnh phê duyệt.

Trên địa bàn không thực hiện di dời cư dân sinh sống trong khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp.

2.9. Bảo vệ môi trường di sản thiên nhiên, đa dạng sinh học: triển khai Quy hoạch bảo tồn đa dạng sinh học; phát triển, mở rộng hệ thống di sản thiên nhiên, khu bảo tồn thiên nhiên và các danh hiệu quốc tế về bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học; tăng cường công tác bảo tồn loài hoang dã nguy cấp, nguy hiểm; quản lý nguồn gen và an toàn sinh học; phục hồi, phát triển hệ sinh thái tự nhiên.

Trên địa bàn không có các khu bảo tồn di sản thiên nhiên, đa dạng sinh học.

3. Điều kiện và nguồn lực về bảo vệ môi trường

a. Nguồn nhân lực: xã Mai Hoa đã bố trí 2 công chức làm công tác Quản lý nhà nước bảo vệ môi trường trên địa bàn, tuy nhiên chưa bố trí được cán bộ có trình độ chuyên môn phù hợp để làm công tác bảo vệ môi trường.

b. Nguồn lực tài chính (tổng kinh phí cho các hoạt động bảo vệ môi trường, trong đó nêu rõ kinh phí từ các nguồn sự nghiệp môi trường, đầu tư phát triển, khoa học công nghệ, hợp tác quốc tế, xã hội hóa...).

UBND xã Mai Hoa đã chi 200 triệu đồng trong đó: 90.000.000 đồng (chín mươi triệu đồng) từ nguồn sự nghiệp môi trường cho hoạt động bảo vệ môi trường và 110.000.000 đồng (một trăm mười triệu đồng) khắc phục môi trường sau bão lũ.

4. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu thống kê về môi trường

Nhóm Nước sạch & Vệ sinh:

Tỷ lệ hộ gia đình được sử dụng nước sạch/nước hợp vệ sinh: 0%

Tỷ lệ nước thải sinh hoạt đô thị được xử lý đạt quy chuẩn: 0%

Nhóm Chất thải & Ô nhiễm:

Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được thu gom, xử lý đạt tiêu chuẩn: 97%

Tỷ lệ chất thải nguy hại được thu gom, vận chuyển và xử lý: 100%

Tỷ lệ khu công nghiệp, khu chế xuất có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt quy chuẩn môi trường: 0%

Số lượng các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng đã được xử lý triệt để: 0%

Nhóm Tài nguyên rừng & Đa dạng sinh học:

Tỷ lệ che phủ rừng: 35%

Diện tích các khu bảo tồn thiên nhiên được thành lập: không có

5. Đánh giá chung

Kết quả đạt được: Công tác thu gom, xử lý rác thải đi vào nề nếp; ý thức phân loại rác của người dân nâng cao; diện mạo nông thôn ngày càng sạch đẹp.

Tồn tại, hạn chế: Kinh phí đầu tư hạ tầng môi trường còn hạn hẹp (hiện tại còn thiếu 45 rọ đựng rác cho khu vực Đức Giang và Ân Phú cũ). Ảnh hưởng của bão lụt (bão số 5 và số 10) gây khó khăn cho việc duy trì cảnh quan môi trường cuối năm.

6. Mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp bảo vệ môi trường thời gian tới.

a. Phương hướng, nhiệm vụ:

Tiếp tục hoàn thiện tiêu chí môi trường và chất lượng môi trường sống trong xây dựng Nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu.

b. Giải pháp bảo vệ môi trường trong thời gian tới

Lồng ghép các chương trình hỗ trợ người dân xử lý nguồn nước sử dụng đảm bảo hợp vệ sinh.

III. Đề xuất, kiến nghị.

Đề nghị Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND tỉnh hỗ trợ kinh phí để xã hoàn thiện việc lắp đặt 45 rọ đựng rác còn thiếu và nâng cấp các điểm tập kết rác thải tạm thời trên địa bàn.

Trên đây là báo cáo công tác bảo vệ môi trường của UBND xã Mai Hoa đến ngày 31/12/2025 gửi Sở NN&MT tổng hợp theo quy định./.

Nơi nhận:

- Sở NN&MT Hà Tĩnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các phòng, ngành cấp xã;
- Lưu: VT, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Đức Anh

Phụ lục I. Các nguồn ô nhiễm

(Kèm theo Báo cáo số: /BC-UBND ngày tháng năm 2026 của UBND xã Mai Hoa)

Bảng 1. Xử lý nước thải sinh hoạt

STT	Mật độ dân số (người/km ²)	Lượng nước thải sinh hoạt phát sinh (m ³ /ngày đêm)	Hệ thống xử lý nước thải tập trung (Số lượng: m ³ /ngày đêm)	Nước thải sinh hoạt được xử lý tại hệ thống xử lý nước thải tập trung		Nước thải sinh hoạt được xử lý tại chỗ theo quy chuẩn kỹ thuật môi trường		Kết quả quan trắc
				Tổng lượng (m ³ /ngày đêm)	Tỷ lệ (%)	Tổng lượng (m ³ /ngày đêm)	Tỷ lệ (%)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)		(6)		(7)
1	241	553.25	0	0	0	0	0	

Phụ lục II. Quản lý chất thải và phế liệu

(Kèm theo Báo cáo số: /BC-UBND ngày tháng năm 2026 của UBND xã Mai Hoa)

(Áp dụng đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ ngoài khu kinh tế, khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp)

Bảng 1. Tình hình phát sinh, phân loại, thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt (CTRSH)

TT	Tổng CTRSH phát sinh, thu gom, xử lý (tấn/năm)				CTRSH đô thị phát sinh, thu gom, xử lý (tấn/năm)				CTRSH nông thôn phát sinh, thu gom, xử lý (tấn/năm)			
	Khối lượng phát sinh	Khối lượng thu gom, vận chuyển	Khối lượng CTRSH xử lý	Tỷ lệ xử lý (%)	KL phát sinh	KL thu gom, vận chuyển	Khối lượng CTRSH xử lý	Tỷ lệ xử lý (%)	KL phát sinh	KL thu gom, vận chuyển	Khối lượng CTRSH xử lý	Tỷ lệ xử lý (%)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
1	1185.5	1150	1150	97					1185.5	1150	1150	97

Bảng 5. Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được tái chế, tái sử dụng, sản xuất mùn, phân compost, đốt thu hồi năng lượng, đốt không thu hồi năng lượng

TT	Khối lượng chất thải rắn sinh hoạt được xử lý (tấn)	Khối lượng chất thải rắn sinh hoạt được tái chế, tái sử dụng, đốt thu hồi năng lượng, đốt không thu hồi năng lượng (tấn/năm)					Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được tái chế, tái sử dụng, đốt thu hồi năng lượng, đốt không thu hồi năng lượng (%)
		Tổng số	Trong đó:				
			Tái chế, tái sử dụng	Sản xuất mùn, phân compost	Đốt thu hồi năng lượng	Đốt không thu hồi năng lượng	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	1150	1150				1150	100

Bảng 12. Tình hình phát sinh, thu gom, xử lý chất thải rắn công nghiệp thông thường, chất thải nguy hại và chất thải y tế nguy hại trên địa bàn xã

TT	Loại chất thải	Khối lượng phát sinh (tấn/năm)	Khối lượng thu gom, vận chuyển (tấn/năm)	Khối lượng tái chế, tái sử dụng (tấn/năm)	Khối lượng xử lý (tấn/năm)	Tỷ lệ chất thải phải chôn lấp/hóa rắn (%)	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
	Chất thải nguy hại	0.16	0.16		0.16		